

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

Bản án số: 16/2021/HS-ST
Ngày 28/4/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn H và Ông Trần Anh V .

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị H , Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Phạm Viết T - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 10/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 17/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2021/HSST-QĐ ngày 07/04/2021 đối với bị cáo:

Lý A S , sinh năm 1960 tại xã bản Già, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Bản Khăm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt. Tôn giáo: Tin lành. Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Bố: Lý A P , Mẹ Tạnh Thị T (Đều đã chết). Vợ: Giàng Thị D , sinh năm 1962. Có 06 người con, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 2009. Hiện vợ và các con của bị cáo đang sinh sống tại bản Khăm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 21/4/2020, chuyển tạm giam ngày 27/4/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Ngày 06/4/2021, trích xuất về Nhà Tạm giam Công an huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 21/4/2020, bị cáo một mình đi bộ từ nhà theo đường mòn vào rừng rồi đi qua khu vực Mốc Quốc giới 316 để sang bản Na Hàm

(Lào) mua ma túy đem về sử dụng. Khi đến bản Na Hàm (Lào) bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái (Lào) khoảng trên 30 tuổi không biết tên, địa chỉ, hỏi và mua với người này 1.600.000 (*một triệu sáu trăm nghìn đồng*) tiền ma túy và người này đưa lại cho bị cáo một gói được bọc bằng băng dính màu đen trong đó có Hồng phiến (Ma túy tổng hợp) và Heroine. Sau khi mua được ma túy, bị cáo bỏ vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi theo đường mòn cũ về nhà. Lúc 14 giờ 05 phút cùng ngày về đến khu vực Mốc quốc giới 316 về phía Việt Nam khoảng 300m thuộc xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, lực lượng Đoàn biên phòng Trung Lý kiểm tra, bắt quả tang bị cáo về hành vi *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Tang vật thu giữ gồm: 198 (*một chín tám*) viên nén hình trụ tròn màu hồng ký hiệu "WY"; hai viên nén màu xanh trên bề mặt ký "A"; một gói nilon màu trắng, bên trong chứa đựng chất bột màu trắng ngà dạng nén; một điện thoại di động NOKIA màu đen đã qua sử dụng; một con dao cán gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài 40cm.

Tại bản kết luận giám định số 1207/PC09 ngày 23/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận vật chứng thu giữ của Lý A Sáng như sau:

- 198 (*một chín tám*) viên nén hình trụ tròn màu hồng, trên bề mặt các viên có ký hiệu "WY" của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **20,502** (*hai không phẩy năm không hai gam*) loại: *Methamphetamine*.

- 02 (*hai*) viên nén hình trụ tròn màu xanh trên bề mặt các viên có ký hiệu "A" của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng **0,175** (*không phẩy một bảy năm gam*) loại: *Methamphetamine*.

- *Chất bột màu trắng dạng nén trong 01 (một) gói nilon màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,831g (hai phẩy tám ba một gam) loại: Heroine.*

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS-MT ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 10/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Mường Lát mở phiên tòa xét xử đối với Sáng về hành vi nêu trên. Tại phiên tòa Lý A D là con trai của bị cáo Lý A S đã cung cấp bản tự khai và giao nộp bản thỏa thuận ghi ngày 26/4/2020 gồm: Lý A D, Giàng A D, Sùng A S và Giàng A V với nội dung " *Số ma túy mà S bị bắt ngày 21/4/2020 là của Sùng A S đưa cho Lý A S cầm giúp một đoạn đường đi về nhà, Sùng A S đã thừa nhận việc này có ký thỏa thuận sẽ đưa cho gia đình Lý A S số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) để S nhận số ma túy đó là của S mua về để sử dụng*". Ngoài ra tại phiên Tòa bị cáo còn khai thêm việc Sùng A Sinh đưa ma túy cho bị cáo Cầm thì Vàng A N ở bản Khảm cũng biết. Với diễn biến tình tiết mới như vậy Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra bổ sung, làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo và xem xét có đồng phạm hay tội

phạm khác hay không?. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát đã trả hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát để tiếp tục điều tra với nội dung nêu trên.

Quá trình điều tra bổ sung lần thứ nhất Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã kết luận điều tra và chuyển hồ sơ đến Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát để đề nghị truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật Hình sự. Qua nghiên cứu hồ sơ Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát xét thấy Cơ quan CSĐT chưa thu thập hết chứng cứ trong quá trình điều tra vụ án nên trả hồ sơ để điều tra bổ sung lần thứ hai trong thời hạn 02 tháng. Quá trình điều tra bổ sung đã tiến hành lấy các lời khai Vàng A Nénh về việc chứng kiến Sùng A S đưa ma túy cho Lý A S ; Lý A D , Giàng A V , Giàng Thị D , Giàng A H về nội dung thỏa thuận số tiền 60.000.000đ và việc Sùng A S thừa nhận số ma túy Lý A S bị bắt ngày 21/4/2020 là Sinh nhờ Sáng Chăm hộ; Tiến hành đối chất giữa Lý A Sáng và Sùng A Sinh tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa ngày 06/11/2020 về việc Sinh đưa ma túy cho S cầm một đoạn đường Thì Sùng A S phủ nhận hoàn toàn; Tiến hành đối chất giữa Sùng A S với Lý A D, Giàng A H, Giàng A D về nội dung thỏa thuận tiền 60.000.000đ và việc công nhận là số ma túy của Sáng là do Sinh đưa cho đồng thời công nhận đúng ký vào bản tự khai ngày 21/4/2020 tại nhà Lý A D. Với các lần điều tra bổ sung cùng các tài liệu thu thập nêu trên Sùng A S phủ nhận hoàn toàn về lời khai của Lý A S, S không thừa nhận số ma túy trên là của mình. Còn đối với bản tự khai mà S đã ký nhận vào ngày 21/4/2020 Sinh cho rằng Lý A D , Giàng A D , Giàng A V đe dọa, đánh đập do vậy S buộc phải ký vào bản tự khai.

Với kết quả điều tra như vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã kết thúc điều tra đề nghị truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát đã ban hành Cáo trạng số: 07/CT-VKS-ML, ngày 28/12/2020 truy tố Lý A Sáng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, chuyển Tòa để xét xử. Ngày 05/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Mường Lát nhận được 02 (hai) file ghi âm ký hiệu: Recording 1707 và Recording 1940 do Lý A D sinh năm 1997, trú tại bản Khăm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cung cấp, nói là: trong 02 (hai) file ghi âm có nội dung Sùng A S có nhờ Sáng cầm giúp ma túy. Đến ngày 06/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Mường Lát ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/2021/HSST-QĐ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát với nội dung: *"Giám định giọng nói và nội dung tiếng dân tộc Mông phiên dịch sang tiếng phổ thông trong 02 (hai) file ghi âm ký hiệu: Recording 1707 và Recording 1940 do Lý A D sinh năm 1997 trú tại bản Khăm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cung cấp để xác định bị cáo Lý A S có thể phạm tội khác và có đồng phạm, có người phạm tội khác hay không"*. Sau đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tiếp tục ban hành Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 01/QĐ-VKS- ML, ngày 06/01/2021 với nội dung

như trên chuyển hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát để tiếp tục điều tra theo quy định và có kết quả như sau: Phiên dịch nội dung tiếng dân tộc Mông sang tiếng phổ thông trong 02 (hai) file ghi âm do Tòa án yêu cầu, nhưng nội dung phiên dịch cuộc nói chuyện trao đổi giữa Lý A D và Sùng A S có những đoạn chưa rõ ràng, có những đoạn không nghe được, nội dung phiên dịch được chưa phản ánh trực tiếp đến việc Sùng A S có nhờ bị cáo cầm giúp ma túy.

Lời khai của Sùng A S : S thừa nhận có giọng nói của mình trong 02 đoạn ghi âm nhưng không thừa nhận về việc nhờ bị cáo cầm giúp ma túy. Tiến hành trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công an theo Quyết định trưng cầu giám định số: 05/CSĐT ngày 22/01/2021 về giọng nói của Sùng A S và Lý A D trong 02 (hai) file ghi âm trên. Kết quả công văn số: 331/C09-P6, ngày 23/02/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an Về việc Từ chối thực hiện giám định.

Do có dấu hiệu phạm tội khác trong quá trình điều tra vụ án nên Cơ quan CSĐT đã tiến hành khởi tố vụ án hình sự số: 09/CSĐT ngày 02/02/2021 về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Khu Mốc quốc giới 316, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, ngày 21/4/2020 tách vụ án để điều tra theo đúng quy định.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS-ML ngày 09/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại Điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tranh luận và luận tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày 10/9/2020, bị cáo đã không thành khẩn, khai báo loanh quanh nhằm chối tội; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo khẳng định không ai súi dục hay ép buộc nhận tội thay người khác; Lý A D có mặt tại phiên Tòa và khai nhận: Do sợ bố là Lý A S đã có tuổi lại bị đau chân nên thương bố, sợ bố đi trại cải tạo lâu sẽ không sống nổi nên đã đổ lỗi cho Sùng A S nhờ Lý A S cầm hộ ma túy. Cũng tại phiên tòa, Sùng A S khẳng định không đi mua ma túy và không đưa ma túy cho bị cáo cầm hộ, S cũng không yêu cầu truy cứu trách nhiệm Lý A D đã đổ tội và bày ra việc ghi âm và bản tự khai bắt Sinh ký. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-ML ngày 09/3/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*

Về điều luật: Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm n khoản 2 điều 249 BLHS;

Về hình phạt:

Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo tù **06** năm **06** tháng đến **07** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo làm trồng trọt, thu nhập thấp nên không có tính khả thi.

Về vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo nên được miễn án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, bị cáo khai, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy trái phép để sử dụng là vi phạm pháp luật và bị Nhà Nước nghiêm cấm nhưng do bản thân bị nghiện chất ma túy, không kìm chế được bản thân nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Ý kiến người bào chữa: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo. Người bào chữa cho rằng: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn, là hộ nghèo nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội, bản thân trở thành công dân có ích và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo và bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định bị cáo tàng trữ **20,677** gam Methamphetamine và **2,831** gam Heroine

đã cấu thành tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại Bộ luật hình sự Nước CHXHCNVN. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà Nước. Hiện nay ma túy đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội về tác hại của nó, ma túy là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Với hành vi, tính chất vụ án, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS; Trong giai đoạn điều tra, truy tố ban đầu bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tại phiên tòa ngày 10/9/2020 bị cáo thay đổi lời khai, đưa ra chứng cứ là tình tiết mới không thể làm rõ tại phiên tòa, HĐXX trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Sau khi điều tra bổ sung lần thứ nhất kết quả vẫn không thay đổi, bị cáo bị khởi tố và truy tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát chuyển hồ sơ cho Tòa án để xét xử. Ngày 05/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Mường Lát nhận được 02 (hai) file ghi âm tiếng dân tộc Mông do Lý A D sinh năm 1997, trú tại bản Khảm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cung cấp, nói là: trong 02 (hai) file ghi âm có nội dung Sùng A S có nhờ bị cáo S cầm giúp ma túy. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát ra Quyết định trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát điều tra bổ sung với nội dung: "*Giám định giọng nói và nội dung tiếng dân tộc Mông phiên dịch sang tiếng phổ thông trong 02 (hai) file ghi âm ký hiệu: Recording 1707 và Recording 1940 do Lý A D sinh năm 1997 trú tại bản Khảm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cung cấp để xác định bị cáo Lý A S có thể phạm tội khác và có đồng phạm, có người phạm tội khác hay không*". Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát trả hồ sơ đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát để tiếp tục điều tra và có kết quả như sau: Phiên dịch cuộc nói chuyện trao đổi giữa Lý A D và Sùng A Sinh có những đoạn chưa rõ ràng, có những đoạn không nghe được, nội dung phiên dịch được chưa phản ánh trực tiếp đến việc Sùng A S nhờ bị cáo cầm giúp ma túy.

Lời khai của Sùng A S trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa: Sinh thừa nhận có giọng nói của mình trong 02 đoạn ghi âm nhưng không thừa nhận về việc nhờ bị cáo cầm giúp ma túy. Tiến hành trưng cầu giám định Viện khoa học hình sự Bộ Công an theo Quyết định trưng cầu giám định về giọng nói của Sùng A S và Lý A D trong 02 (hai) file ghi âm trên. Kết quả công văn số: 331/C09-P6, ngày 23/02/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an Về việc Từ chối thực hiện giám định.

Từ những tình tiết kể trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tuy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy chuyển Tòa án xét xử bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Với các tình tiết này HĐXX xem xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[4] Xét về hình phạt:

Hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Thấy rằng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội và khối lượng chất ma túy thu giữ, đã đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm trông trọt thu nhập không ổn định, gia đình là hộ nghèo. HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Xét về vật chứng trong vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Con dao dài 40cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng. Tại phiên Tòa, Bị cáo xác nhận đến nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy

- 02 (hai) file ghi âm ký hiệu: Recording 1707 và Recording 1940 do Lý A D sinh năm 1997, trú tại bản Khăm 2, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cung cấp là tang vật của vụ án, tại phiên tòa Lý A D xác định: Cả hai file ghi âm trên đều không còn giá trị sử dụng nên đề nghị HĐXX tiêu hủy.

Tang vật của vụ án hiện đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

[6] Xét về phần án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo được miễn án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Các nhận định khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Thái ở bản Na Hàm (Lào) là người đã bán ma túy cho bị cáo. Theo bị cáo khai thì người đàn ông này là công dân nước CHDCND Lào. Việc trao đổi giao dịch mua bán ma túy diễn ra ngoài lãnh thổ nước CHXHCN Việt Nam. Vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát không đủ điều kiện để tiến hành xác minh làm rõ.

Đối với Thào A S (tên gọi khác của Thào Seo S), sinh năm 1964 trú tại bản Khăm I, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và Hoàng Văn T , sinh năm 1961 ở bản Khăm I, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa là người đã từng bán ma túy cho bị cáo (theo lời khai của bị cáo). Qua điều tra, xác

minh thì Thảo A S và Hoàng Văn T không có mặt tại địa phương nên không có căn cứ để xử lý ở vụ án này. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát sẽ tiếp tục điều tra làm rõ ở vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Đối với Lý A D, người đã cung cấp các chứng cứ phát sinh tại phiên tòa và làm các tình tiết kéo dài thời gian điều tra, truy tố và xét xử. Xét thấy, D làm các việc ấy vì sợ bố là Lý A S đã có tuổi lại bị đau chân đi trại cải tạo lâu sẽ không sống nổi nên đã đổ lỗi cho Sùng A S nhờ Lý A S cầm hộ ma túy. Tại phiên tòa hôm nay, Lý A D đã biết lỗi, công nhận việc làm của mình là không đúng, xin được bỏ qua, S cũng không yêu cầu truy cứu trách nhiệm Lý A D đã đổ tội và bày ra việc ghi âm và bản tự khai bắt S ký. Xét việc làm của D chưa đến mức truy cứu TNHS nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên: Bị cáo Lý A S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về điều luật: Áp dụng: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm n khoản 2 điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt:

- Hình phạt chính: **06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù.**

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ (**21/4/2020**).

- Hình phạt bổ sung: Bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- Phong bì niêm phong mẫu vật là ma túy đã qua giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ghi vụ Lý A S; được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ; Trương Văn D; Lưu Bình N; cùng các hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

- Con dao dài 40cm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, loại máy bàn phím đã qua sử dụng.

- 02 (Hai) phong bì chứa 02 (hai) file ghi âm ký hiệu: Recording 1707 và Recording 1940 do Viện Khoa học hình sự Bộ Công An phát hành ký hiệu MGD và MSS được dán kín niêm phong bởi chữ ký và chữ viết của Triệu Văn Sênh và Trần Vương Hương Lam. Phong bì niêm phong còn nguyên vẹn.

Vật chứng kê trên đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, theo Quyết định chuyển vật chứng số; 17/QĐ-VKS-ML, ngày 18/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát và Biên bản giao nhận vật chứng số; 31/2020/TV-CCTHADS ngày 19/8/2020 giữa Công an huyện

Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát và Quyết định chuyển vật chứng số: 01/QĐ-CVC-TAML, ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Mường Lát và Biên bản giao nhận vật chứng số: 32/2021/TV-CCTHADS ngày 29/4/2021 giữa Tòa án nhân dân huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 BLTTHS; Điều đ Khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Bị cáo được miễn tiền án phí HSST.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ điều 331, điều 333 và điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai; có mặt bị cáo; người bào chữa cho bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H. Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- CQĐT Công an H. Mường Lát;
- CQ THAHS - CA huyện Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Trung Lý, H. Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Ngô Thị T